

Số: 35 /QĐ-THNT

Hồng Bàng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên
Năm học 2025 - 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRÃI

Căn cứ Luật giáo dục 2019;

*Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT
về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học;*

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ tình hình thực tế, chức năng nhiệm vụ của từng cá nhân;

Xét đề nghị của Ban giám hiệu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường năm học 2025 - 2026 (có danh sách cụ thể kèm theo).

Điều 2. Các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 thực hiện đúng nhiệm vụ, chức trách được phân công với tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

Điều 3. Các cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND phường Hồng Bàng (để báo cáo);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Tô Hương Giang



PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số 35/QĐ-THNT ngày 29/8/2025 của Hiệu trưởng trường TH Nguyễn Trãi)

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOẢ BD (C.TRỊ, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần
					GỐC	NÂNG CHUẨN	C.TRỊ	TIN	NN	QLGD			
I	BIÊN CHẾ: 30 người												
	Ban giám hiệu: 02 người												
1	Tô Hương Giang	18/10/1971	6/1993	1998	THSP	ĐH SPTH	Tr.cấp	B	A2	C.Chi	Bi thư CB, Hiệu trưởng	- Phụ trách chung và thực hiện các nhiệm vụ của Hiệu trưởng theo Điều lệ trường TH. Xây dựng kế hoạch chi đạo toàn diện. Phụ trách công tác tư tưởng chính trị; Tài chính, tài sản, CSVC; Quản lý hành chính; Tổ chức - nhân sự; Thi đua - khen thưởng; Thực hiện quy chế dân chủ; Kiểm tra nội bộ; Xã hội hóa GD; Tư vấn học đường. - Dạy 2 tiết/tuần môn Nghệ thuật tăng cường lớp 3A1, 3A2. - Trục 05 buổi/tuần	02
2	Mai Thị Lan	05/8/1978	9/1999	2010	THSP	Th.sĩ GD& PTCĐ	Tr.cấp	ƯD CNTT CB	B1	C.Chỉ	Phó BT CB, PHT	- Phụ trách công tác chuyên môn; Công tác học sinh; Công tác bồi dưỡng HS năng khiếu, HS yếu kém, TĐTT; quản lý và ứng dụng CNTT; Bán trú-2 buổi/ngày; Khảo thí; Bồi dưỡng giáo viên - nghiên cứu khoa học; CTĐ; Y tế học đường; ANAT trường học; Day thêm học thêm; Phổ cập GD; Kiểm định chất lượng; Trường chuẩn quốc gia, Thư viện-Thiết bị; Pháp chế; HENGLL, Đoàn Đội.	04

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOÁ BD (C.TRI, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần
					GÓC	NÂNG CHUẨN	C.TRI	TIN	NN	QLGD			
												- Dạy 04 tiết/tuần môn GD Thể chất lớp 1A2, 1A3. - Trục 05 buổi/tuần	
Giáo viên: 26 người (TPT: 01; Văn hóa: 22; Âm nhạc: 01; Mỹ thuật: 01; Tiếng Anh: 03)													
3	Đỗ Thị Vui	26/11/1983	5/2005	2020	THNT Mỹ thuật	ĐH SPTH		B	B		GV TPT	- Phụ trách công tác Đội và Sao nhi đồng; Các hoạt động NGLL; Tư vấn tâm lý học đường; Công tác Chữ thập đỏ; Quản lý CSVC phòng Đoàn Đội, Trục ban. - Dạy 06 tiết/tuần môn Nghệ thuật tăng cường khối 1. - Công tác tư vấn học sinh: 04 tiết/tuần - Trục 3 buổi/tuần (12 tiết/tuần).	22
4	Mai Thị Hương	25/12/1974	12/2005	2012	CĐSP	ĐH SPTH		B	B		Giáo viên, TTCM tổ 1	- Chủ nhiệm lớp 1A1: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 1A1 các môn: Tiếng Việt: 12 tiết; Toán: 03 tiết; TV tăng cường: 02; Toán tăng cường: 01; HĐTN: 01 tiết.	23
5	Nguyễn Thanh Nga	27/10/1989	5/2015	2021	ĐHSP			B	B		Giáo viên, TPCM tổ 1	- Chủ nhiệm lớp 1A2: 04 tiết/tuần - Dạy 19 tiết/tuần lớp 1A2 các môn: Tiếng Việt: 12 tiết; Toán: 03 tiết; TV tăng cường: 02; Toán tăng cường: 01; HĐTN: 01 tiết.	23
6	Bùi Thị Cúc	03/8/1984	4/2023	2025	CĐSP KT CNTT	ĐHSP GDTH		CĐ Tin	B		Giáo viên	- Chủ nhiệm lớp 1A3: 04 tiết /tuần - Dạy 19 tiết/tuần lớp 1A3 các môn: Tiếng Việt: 12 tiết; Toán: 03 tiết; TV tăng cường: 02; Toán tăng cường: 01; HĐTN: 01 tiết.	23

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOẢ BD (C.TRI, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần
					GÓC	NĂNG CHUẨN	C.TRI	TIN	NN	QLGD			
7	Đoàn Thị Bích	11/5/1977	11/1999	2021	THSP	ĐH SPTH		B	B		Giáo viên TPCM tổ 2;3	- Chủ nhiệm lớp 2A1: 04 tiết/tuần - Dạy 19 tiết/tuần lớp 2A1 các môn: Tiếng Việt: 10 tiết; Toán: 05 tiết; TV tăng cường: 02; Toán tăng cường: 01; HĐTN: 01 tiết	23
8	Nghiêm Thị Hồng Vân	30/11/1976	9/2002	2007	THSP	ĐH TH		A	B		Giáo viên	- Chủ nhiệm lớp 2A2: 04 tiết/tuần - Dạy 19 tiết/tuần lớp 2A1 các môn: Tiếng Việt: 10 tiết; Toán: 05 tiết; TV tăng cường: 02; Toán tăng cường: 01; HĐTN: 01 tiết	23
9	Phạm Hồng Khanh	20/5/1986	4/2019	2023	ĐHSP			CĐ Tin	B		Giáo viên	- Chủ nhiệm lớp 2A3: 04 tiết/tuần - Dạy 19 tiết/tuần lớp 2A1 các môn: Tiếng Việt: 10 tiết; Toán: 05 tiết; TV tăng cường: 02; Toán tăng cường: 01; HĐTN: 01 tiết	23
10	Hoàng Thị Mây	30/4/1973	10/1993	1996	THSP	CĐSP		B	B		Giáo viên	- Chủ nhiệm lớp 3A1: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 3A1 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; Đạo đức: 01 tiết; HĐTN: 03 tiết TV t/c: 02 tiết; Toán t/c: 01 tiết	23
11	Nguyễn Thị Hà	15/10/1976	7/1999	2016	THSP	ĐH TH		B	B		Giáo viên TTCM tổ 2;3	- Chủ nhiệm lớp 3A2: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 3A2 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; Đạo đức: 01 tiết; HĐTN: 03 tiết TV t/c: 02 tiết; Toán t/c: 01 tiết	23
12	Trương Thị Tâm	04/9/1980	12/2005	2022	CĐSP	ĐH SPTH		B	B		Giáo viên	- Chủ nhiệm lớp 3A3: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 3A3 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; Đạo đức: 01 tiết; HĐTN: 03 tiết TV t/c: 02 tiết; Toán t/c: 01 tiết	23

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOẢ BD (C.TRI, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần	
					GÓC	NĂNG CHUẨN	C.TRI	TIN	NN	QLGD				
13	Lê Thị Minh Thu	22/01/1979	5/2015		CĐSP	ĐH TH		B	B			Giáo viên TPCM tổ 4;5	- Chủ nhiệm, dạy lớp 4A1: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 4A1 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; HĐTN: 03 tiết; LS-ĐL: 02 tiết; TV t/c: 01 tiết; Toán t/c: 01 tiết.	23
14	Nguyễn Thị Thu Hà	11/8/1978	8/2009	2016	THSP	ĐH TH		B	B			Giáo viên	- Chủ nhiệm, dạy lớp 4A2: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 4A2 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; HĐTN: 03 tiết; LS-ĐL: 02 tiết; TV t/c: 01 tiết; Toán t/c: 01 tiết.	
15	Hoàng Thị Thu Hằng	11/12/1974	12/2005		CĐSP	ĐH TH		B	B			Giáo viên	- Chủ nhiệm, dạy lớp 4A3: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 4A3 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; HĐTN: 03 tiết; LS-ĐL: 02 tiết; TV t/c: 01 tiết; Khoa học của khối 4: 06 tiết.	23
16	Hoàng Thị Bích Ngọc	03/11/1975	12/2005	2017	CĐSP	ĐH TH		B	B			Giáo viên	- Chủ nhiệm, dạy lớp 5A1: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 5A1 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; HĐTN: 03 tiết; LS-ĐL: 02 tiết; TV t/c: 01 tiết; Toán t/c: 01 tiết.	23
17	Hồ Thị Hải	14/02/1977	7/1999	2002	THSP	ĐH TH		B	B			Giáo viên TTCM tổ 4;5	- Chủ nhiệm, dạy lớp 5A2: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 5A1 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; HĐTN: 03 tiết; LS-ĐL: 02 tiết; TV t/c: 01 tiết; Toán t/c: 01 tiết.	23
18	Nguyễn Thị Thu Hiền	12/3/1991	5/2017	2021	THSP	CĐSP		B	B			Giáo viên	- Chủ nhiệm, dạy lớp 5A3: 04 tiết/tuần. - Dạy 19 tiết/tuần lớp 5A1 các môn: Tiếng Việt: 07 tiết; Toán: 05 tiết; HĐTN: 03 tiết; LS-ĐL: 02 tiết; TV	23

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOÁ BD (C.TRI, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần	
					GÓC	NÂNG CHUẨN	C.TRI	TIN	NN	QLGD				
													t/c: 01 tiết; Toán t/c: 01 tiết	
19	Bùi Thị Mỹ Linh	10/3/1994	5/2017	2020	ĐHSP	Thạc sĩ GD TH		ƯD CNTT CB		B1 Châu Âu	Giáo viên, BTCĐ	- Dạy 18 tiết/tuần các môn: Lớp 4A3 gồm: Toán: 05 tiết; Toán t/c: 01 tiết. Đạo đức khối 4: 03 tiết; Nghệ thuật t/c khối 4: 03 tiết; Khoa học khối 5: 06 tiết. - Từ tháng 9/2025 đến tháng 11/2025: 04 tiết chế độ con nhỏ dưới 12 tháng tuổi. Trục ban 01 buổi/tháng (=01 tiết/tuần)	23	
20	Lương Thị Hòa	15/01/1974	12/2005		THSP	CĐSP		B	B		Giáo viên	- Dạy 20 tiết/tuần, cụ thể: Toán 3A3: 05 tiết; Toán t/c 3A3: 01 tiết; GDTC 3A3: 02 tiết; TNXH khối 2: 06 tiết; HĐTN (tiết 2, tiết 3) khối 2: 06 tiết. - Trục ban 02 buổi/tháng (= 02 tiết/tuần). - Dạy thay tương ứng với 01 tiết/tuần khi được phân công.	23	
21	Nguyễn Thị Loan	28/3/1988	2/2020		ĐHSP			B	B		Giáo viên	- Dạy 21 tiết/tuần, cụ thể: Đạo đức khối 1: 03 tiết; TNXH khối 1: 06 tiết; GDTC khối 1: 06 tiết; HĐTN (T2, T3) khối 1: 06 tiết - Trục ban 02 buổi/tháng (= 02 tiết/tuần) hoặc dạy thay tương ứng khi được phân công.	23	
22	Phạm Thị Huyền	08/7/1993	5/2017	2024	CĐSP			ƯD CNTT CB	B		Giáo viên	- Dạy 15 tiết/tuần các môn: Đạo đức khối 5: 03 tiết; NT tăng cường khối 5: 03 tiết; NT tăng cường khối 2: 06 tiết; Đạo đức khối 2: 03 tiết. - Trục ban 02 buổi/tuần (08 tiết/tuần) hoặc dạy thay khi được phân công.	23	

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOÁ BD (C.TRỊ, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần
					GÓC	NÂNG CHUẨN	C.TRỊ	TIN	NN	QLGD			
23	Vũ Thị Thu Thảo	23/10/1995	4/2019	2021	ĐHSP			ƯD CNTT CB	B		Giáo viên	Nghỉ thai sản từ tháng 9/2025 đến hết tháng 02/2026.	
24	Phạm Thị Minh	22/10/1984	8/2019		CD Tin học	CĐSP GDTH		CD Tin	B		Giáo viên	- Dạy 18 tiết/tuần các môn: Tin học khối 3;4;5: 09 tiết; Công nghệ lớp 3;4;5: 09 tiết. - Tham gia các hoạt động có ứng dụng CNTT của trường. Bồi dưỡng học sinh năng khiếu tin học, quản lý phòng Tin học (= 03 tiết/tuần). - Trực ban: 02 buổi/tháng (= 2 tiết/tuần) hoặc dạy thay khi được phân công.	23
25	Cao Vĩnh Long	13/5/1984	5/2017	2005	ĐHSP			B	B		Giáo viên	- Dạy 22 tiết/tuần môn GD Thể chất 11 lớp từ khối 2 đến khối 5 (từ GDTC lớp 3A3). - Trực ban: 01 buổi/tháng (= 1 tiết/tuần) hoặc dạy thay khi được phân công, hoặc được tính khi bồi dưỡng học sinh năng khiếu TDTT.	23
26	Vũ Thúy Hà	15/02/1970	01/1991	2007	TC nghệ thuật	ĐHSP Âm nhạc		B	B		Giáo viên	- Dạy môn Âm nhạc của 05 khối = 18 tiết/tuần. - Trực ban 01 buổi/tuần (= 04 tiết/tuần) hoặc dạy thay khi được phân công. - Tham gia và phụ trách các HĐ văn nghệ, HĐNGLL; Bồi dưỡng HS năng khiếu Âm nhạc (= 01 tiết/tuần).	23
27	Lương Thị Vũ Hường	26/9/1982	12/2005	2023	TC NT	ĐHSP MT		B	B		Giáo viên	- Dạy môn Mĩ thuật của 05 khối = 18 tiết/tuần. - Trực ban 01 buổi/tuần (= 04 tiết/tuần) hoặc dạy thay khi được phân công. - Tham gia, phụ trách các hoạt động trang trí mĩ thuật, HENGLL	23

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOÁ BD (C.TRI, TIN HỌC, NN, QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần
					GÓC	NÂNG CHUẨN	C.TRI	TIN	NN	QLGD			
												Bồi dưỡng HS năng khiếu Mĩ thuật (= 01 tiết/tuần).	
28	Phạm Thị My	31/5/1980	10/2002	2022	CĐSP Tiếng Anh	ĐHSP Tiếng Anh		B		ĐH	Giáo viên	- Dạy 20 tiết/tuần môn T.Anh tại 05 lớp là 1A1, 2A1, 3A1, 4A1, 5A2. - Trục ban 02 buổi/tháng (= 02 tiết/tuần) - Bồi dưỡng HS năng khiếu T.Anh các lớp trực tiếp dạy, hoặc dạy thay khi được phân công (= 01 tiết/tuần).	23
Nhân viên: 02 người (kế toán: 01; TV-TB: 01)													
29	Giang Thị Hương	14/5/1970	8/2008		TC kế toan	ĐH kế toán		A		C	NV Kế toán, TT tổ VP	- Kế toán; Văn thư; quản lý CSVC- tài sản; bảo hiểm xã hội; Bảo hiểm y tế; Bán trú. Quản lý nhân sự, chuyên môn tổ văn phòng. - Trục ban khi được phân công	
30	Mai Thị Oanh	14/10/1983	8/2008		TC thư viện	ĐH thư viện		B		B	NV TV-TB TP tổ VP	- Phụ trách Thư viện, Thiết bị; CSVC phòng Y tế, Thủ quỹ. - Trục ban khi được phân công.	
II	HỢP ĐỒNG: 07 người												
Giáo viên: 02 người (Tiếng Anh: 02)													
31	Trần Thị Thanh Phương	18/8/1981	8/2003		ĐHSP Tiếng Anh			ƯD CNTT CB		ĐH Tiếng Anh	Giáo viên	- Dạy 20 tiết/tuần môn T.Anh tại 05 lớp là 1A2, 2A2, 3A2, 4A3, 5A3. - Trục ban 02 buổi/tháng (= 02 tiết/tuần) - Bồi dưỡng HS năng khiếu T.Anh các lớp trực tiếp dạy, hoặc dạy thay khi được phân công (= 01 tiết/tuần).	23

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SINH	THÁNG /NĂM VÀO NGÀNH	NĂM VÀO ĐĂNG	TRÌNH ĐỘ CM		ĐÃ THAM GIA CÁC KHOÁ BD (C.TRI, TIN HỌC, NN,QLGD ĐƯỢC CẤP BẰNG, C/CHỈ: ĐH, A,B,C				CHỨC DANH	NHIỆM VỤ ĐƯỢC PHÂN CÔNG	Số tiết /tuần	
					GÓC	NĂNG CHUẨN	C.TRI	TIN	NN	QLGD				
32	Vũ Ánh Quỳnh	17/7/1994	8/2023	2025	ĐH Tiếng Anh						ĐH Tiếng Anh	Giáo viên	- Dạy 20 tiết/tuần môn T.Anh tại 05 lớp là 1A3, 2A3, 3A3, 4A2, 5A1. - Trực ban 02 buổi/tháng (= 02 tiết/tuần) - Bồi dưỡng HS năng khiếu T.Anh các lớp trực tiếp dạy, hoặc dạy thay khi được phân công (= 01 tiết/tuần).	23
Nhân viên: 04 người														
33	Hà Thị Tuyết	04/8/1986	8/2019	2024								NV Văn thư	Phụ trách công tác văn thư, lưu trữ, giáo vụ, CSVC phòng y tế học đường, hỗ trợ công tác bán trú.	
34	Vũ Văn Chín	05/02/1964	7/2023									NV Bảo vệ	Bảo vệ tài sản của trường, của CBGVNV, HS tại trường.	
35	Phạm Văn Đoàn	24/12/1964	8/2022									NV Bảo vệ	Bảo vệ tài sản của trường, của CBGVNV, HS tại trường.	
36	Lê Thị Hồng Nhung	10/12/1964	8/2023									NV Bảo vệ	Bảo vệ tài sản của trường, của CBGVNV, HS tại trường.	
37	Vũ Thị Hiền	21/12/1957	9/2013									NV Lao công	Phụ trách vệ sinh trường	

Danh sách này có 37 người./.